

ĐỀ CHÍNH THỨC
Mã đề 101

(Đề thi có 04 trang)

I. Trắc nghiệm (7 điểm) : Tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm chữ cái ứng với câu trả lời đúng.

Câu 1. Cho các biện pháp sau:

1. Ngủ màn
2. Khuyến khích ăn thực phẩm không rõ nguồn gốc
3. Tuyên truyền vệ sinh môi trường
4. Vệ sinh cá nhân
5. Diệt ruồi, muỗi
6. Chủ động để ruồi muỗi phát triển tốt
7. Vệ sinh an toàn thực phẩm
8. Vệ sinh môi trường

Số biện pháp phòng chống bệnh do nguyên sinh vật gây nên là::

- A. 8. B. 4. C. 2. D. 6.

Câu 2. Ngành thực vật nào sau đây có mạch, có rễ thật và sinh sản bằng bào tử?

- A. Dương xỉ B. Rêu C. Hạt trần D. Hạt kín

Câu 3. Hoạt động nào của cây xanh giúp bổ sung vào bầu khí quyển lượng oxygen mất đi do hô hấp và đốt cháy nhiên liệu?

- A. Thoát hơi nước. B. Quang hợp. C. Hô hấp. D. Trao đổi

khoáng.

Câu 4. Cho các loại thực vật sau:

- (1) Thông (2) Dương xỉ (3) Cam (4) Khế
(5) Phi lao (6) Xoài (7) Rêu tường (8) Nhãn

Số thực vật thuộc nhóm Hạt kín là:

- A. 5. B. 3. C. 2. D. 4.

Câu 5. Vì sao nói thực vật có vai trò bảo vệ đất và nguồn nước?

A. Thực vật có hệ rễ phát triển mạnh.

B. Thực vật có hệ rễ phát triển mạnh giữ đất, cản dòng chảy do mưa lớn gây ra, một phần nước mưa thấm dần xuống các lớp đất tạo thành nước ngầm.

C. Tán lá cản bớt ánh sáng và tốc độ gió.

D. Tán cây cản bớt sức nước chảy do mưa lớn gây ra.

Câu 6. Cho các tên sau:

- (1) Rêu; (2) Tảo; (3) Dương xỉ; (4) Cỏ thụ;
(5) Cỏ; (6) Hạt kín; (7) Hạt trần.

Thực vật được chia thành những nhóm nào:

- A. (2); (3); (6); (7). B. (1); (5); (6); (7).
C. (1); (3); (6); (7). D. (1); (2); (3); (4).

Câu 7. Cho các hành động sau:

- (1) Tiếp xúc với vật nuôi nhiễm bệnh (2) Tiếp xúc với cơ thể nhiễm bệnh
(3) Nhìn thấy người bệnh (4) Dùng chung đồ với người bệnh
(5) Tiếp xúc với môi trường ô nhiễm (6) Tiếp xúc với bùn, đất chứa nấm gây bệnh

Số hành động gây lây truyền bệnh do nấm gây ra là :

- A. 4. B. 2. C. 5. D. 3.

Câu 8. Thực vật có vai trò gì đối với động vật?

A. Cung cấp thức ăn.

C. Cung cấp thức ăn, nơi ở.

B. Giữ đất, giữ nước.

D. Ngăn biến đổi khí hậu.

Câu 9. Cho các sinh vật sau:

1. Trùng roi xanh

2. Thực khuẩn thể

3. Tảo lục đơn bào

4. Trùng biến hình

5. Tảo Silic

6. Trùng giày

Những sinh vật thuộc nhóm nguyên sinh vật là:

A. (1); (3); (4); (5);(6).

B. (1); (2); (3); (4); (6).

C. (1); (2); (4);(6).

D. (1); (2); (3); (4); (5).

Câu 10. Vì sao bệnh sốt rét hay xảy ra ở miền núi và các vùng ven biển?

1. Miền núi và các vùng ven biển có nhiều vùng lầy, cây cối rậm rạp... nên có nhiều muỗi Anôphen mang các mầm bệnh trùng sốt rét.

2. Miền núi và ven biển có khí hậu thuận lợi.

3. Miền núi và ven biển có nhiều ánh sáng.

A. 1, 2.

B. 1, 3.

C. 1, 2, 3.

D. 1.

Câu 11. Cơ quan sinh sản của ngành Hạt trần được gọi là gì?

A. Rễ.

B. Nón.

C. Hoa.

D. Bào tử.

Câu 12. Trong tự nhiên, nấm có vai trò gì?

A. Cung cấp thức ăn

B. Lên men bánh, bia, rượu...

C. Dùng làm thuốc

D. Tham gia phân hủy chất thải động vật và xác sinh vật

Câu 13. Thuốc kháng sinh penicillin được sản xuất từ?

A. Nấm mốc nhĩ

B. Nấm mốc

C. Nấm độc đỏ

D. Nấm men

Câu 14. Cho các loại nấm sau:

(1) Nấm hương

(2) Nấm sò

(3) Nấm cóc

(4) Nấm mốc

(5) Nấm mốc nhĩ

(6) Nấm độc đỏ

(7) Nấm kim châm

(8) Nấm đông trùng hạ thảo

Số loại nấm thuộc nhóm nấm đảm là:

A. 5.

B. 4.

C. 7.

D. 6.

Câu 15. Cho các loại thực vật sau:

(1) Đu đủ

(2) Dương xỉ

(3) Bưởi

(4) Táo

(5) Phi lao

(6) Thông

(7) Rêu tường

(8) Vạn tuế

Các cây thuộc nhóm hạt trần là:

A. (2); (6); (8).

B. (1); (3); (4).

C. (5); (6); (8).

D. (2); (5); (6).

Câu 16. Cho các phát biểu sau:

(1) Nguyên sinh vật là nhóm sinh vật có cấu tạo đơn giản, chưa có nhân, kích thước hiển vi;

(2) Đa số cơ thể sinh vật trong nhóm nguyên sinh vật có 2 tế bào đảm nhận đầy đủ các chức năng của một cơ thể sống;

(3) Một số nguyên sinh vật có khả năng quang hợp;

(4) Nguyên sinh vật có một loại hình dạng là hình giày;

(5) Nguyên sinh vật là nguyên nhân gây ra một số bệnh ở người và động vật;

(6) Nguyên sinh vật đóng vai trò là thức ăn của nhiều sinh vật dưới nước.

Số phát biểu đúng là:

A. 5

B. 4

C. 2

D. 3

Câu 17. Các động vật nguyên sinh sống kí sinh là:

A. trùng sốt rét, trùng kiết lị.

B. trùng roi xanh, trùng giày.

C. trùng biến hình, trùng sốt rét.

D. trùng giày, trùng kiết lị.

Câu 18. Loài nguyên sinh vật nào có khả năng cung cấp oxygen cho các động vật dưới nước?

A. Trùng roi

B. Trùng giày

C. Tảo

D. Trùng biến hình

Câu 19. Loại nấm nào dưới đây là nấm đơn bào?

A. Nấm men

B. Nấm linh chi

C. Nấm mỡ

D. Nấm hương

Câu 20. Cho các thành phần sau:

- (1) Màng tế bào; (2) Mũ nấm; (3) Phiến nấm; (4) Nhân tế bào;
(5) Cuống nấm; (6) Chất tế bào; (7) Sợi nấm.

Những thành phần có trong cấu tạo của nấm đa bào là:

- A. (1); (4); (6). B. (2); (3); (6); (7).
C. (1); (4); (6). D. (2); (3); (5); (7).

Câu 21. Cho các vai trò sau của động vật như sau:

- (1) Cung cấp thực phẩm
(2) Hỗ trợ con người trong lao động
(3) Là thức ăn cho các động vật khác
(4) Gây hại cho cây trồng
(5) Bảo vệ an ninh
(6) Là tác nhân gây bệnh hoặc vật trung gian truyền bệnh

Những lợi ích của động vật trong đời sống con người là

- A. (1), (3), (5). B. (3), (4), (6). C. (2), (4), (6). D. (1), (2), (5).

Câu 22. Nhóm động vật nào sau đây có số lượng loài lớn nhất?

- A. Nhóm chân khớp B. Nhóm giun C. Nhóm cá D. Nhóm ruột khoang

Câu 23. Cho các vai trò của thực vật như sau:

- (1) Cung cấp thức ăn, nơi ở cho một số loài động vật.
(2) Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.
(3) Cung cấp nguyên liệu, vật liệu cho các ngành sản xuất.
(4) Cân bằng hàm lượng oxygen và carbon dioxide trong không khí
(5) Làm cảnh.

Những đáp án thể hiện vai trò của thực vật đối với đời sống con người là

- A. (2), (3), (5). B. (1), (3), (5). C. (1), (4), (5). D. (2), (4), (5).

Câu 24. Sự đa dạng của động vật được thể hiện rõ nhất ở:

- A. Môi trường sống và hình thức dinh dưỡng.
B. Cấu tạo cơ thể và số lượng loài.
C. Hình thức dinh dưỡng và hình thức vận chuyển.
D. Số lượng loài và môi trường sống.

Câu 25. Cho các loài động vật sau:

- (1) Sứa (2) Cá ngựa (3) Giun đất (4) Mực
(5) Éch ương (6) Tôm (7) Rắn hổ mang (8) Rùa

Loài động vật nào thuộc ngành động vật không xương sống?

- A. (2), (4), (6), (8). B. (1), (3), (4), (6).
C. (1), (2), (6), (7). D. (3), (4), (5), (8).

Câu 26. Cá heo là đại diện của nhóm động vật nào sau đây?

- A. Cá B. Lưỡng cư C. Thú D. Bò sát

Câu 27. Con vật nào ở biển bám dưới mạn tàu thuyền, làm hư hỏng tàu thuyền?

- A. Con ốc. B. Con bạch tuộc. C. Con hà. D. Con sứa.

Câu 28. Đặc điểm không có ở động vật là:

- A. Lớn lên và sinh sản B. Có thành xenlulôzơ ở tế bào
C. Có cơ quan di chuyển D. Có thần kinh và giác quan

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 29 (1 điểm)

- a. Theo em, cơ quan sinh dưỡng và cơ quan sinh sản của thực vật hạt kín có đặc điểm nào giúp chúng có mặt ở nhiều nơi và thích nghi với nhiều điều kiện sống khác nhau?
b. Ở các vùng ven biển, người ta thường trồng phi lao ngoài đê biển để tạo thành “rừng phòng hộ ven biển”. Rừng phòng hộ ven biển có tác dụng gì?

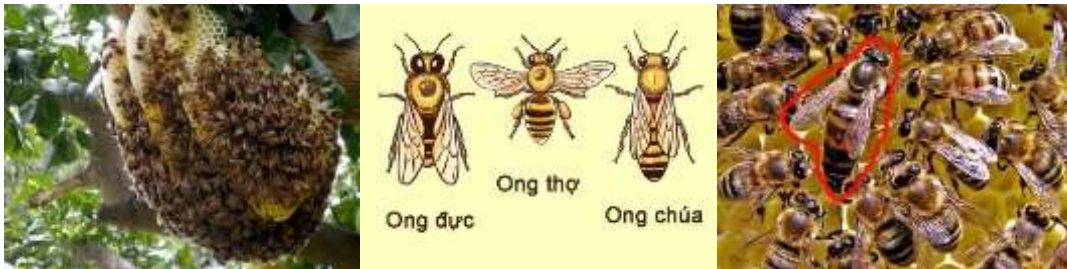
Câu 30 (1,5 điểm)

a/ Sắp xếp các động vật sau vào nhóm thích hợp của động vật có xương sống: cá cóc Tam Đảo, cá voi, cá mập, cá sấu, đà điểu.

b/ Đọc đoạn thông tin sau:

Ông thường sống theo đàn, nhiều nhất có khi tới 25000 – 50000 con, trong các tổ ở hốc cây, kẽ đá, bụi rậm, hoặc các tổ hòm cải tiến do người nuôi làm cho nó ở.

Ông chúa thân dài 20 – 25 mm. Cánh ngắn, kim châm ngắn. Ông đực thân dài 15 – 17 mm. Không có ngòi châm, cánh lớn. Ông đực chỉ có một tác dụng là giao phối với chúa tơ. Ông thợ là những con ong cái mà bộ phận sinh dục bị thoái hóa, không có khả năng thụ tinh. Ông thợ thực hiện tất cả công việc của đàn ong: bảo vệ tổ, sản sinh sữa chúa để nuôi ấu trùng, hút mật hoa luyện thành mật ong. Mật ong là phức hợp chất được thực hiện khi ong nuốt mật hoa, xử lí chúng và lưu trữ chất và tăng tổ ong. Ông thợ đạt độ tuổi nhất định sẽ hút sáp ong từ một loạt các tuyến trên bụng chúng. Chúng sử dụng sáp để tạo thành các bức tường và chóp tầng tổ ong. Ông thu phấn hoa trong giỏ phấn và mang nó trở về tổ. Trong tổ, phấn hoa được sử dụng làm nguồn cung cấp protein cần thiết trong nuôi ong con.



Dựa vào thông tin trên và kiến thức đã học, trả lời câu hỏi sau:

- Ông thuộc nhóm động vật không xương sống nào?
- Trong một đàn ong có mấy loại ong? Chúng thực hiện nhiệm vụ gì trong đàn?
- Ông mang lại lợi ích gì cho con người?

Câu 31 (0,5 điểm)

Hiện nay mô hình trồng nấm đang rất phổ biến. Một người nông dân đã thực hiện mô hình trồng nấm bào ngư với các chi phí ban đầu như sau:

Chi phí xây dựng nhà trồng nấm	30 000 000 đồng
Chi phí làm kệ chứa phôi nấm	10 000 000 đồng
Chi phí mua 10 000 bịch phôi nấm	39 000 000 đồng
Chi phí điện nước cho một vụ nấm (4 tháng)	800 000 đồng
Chi phí vận chuyển nấm	4 000 000 đồng

Sau 1 vụ 4 tháng người nông dân thu được kết quả sau

Sản lượng nấm bào ngư thu được	2 800 kg
Giá bán	28 000 đồng/kg

Hỏi sau vụ đầu tiên, người nông dân lỗ hay lãi? Nếu lãi thì người nông dân lãi bao nhiêu tiền? Nếu lỗ thì người nông dân lỗ bao nhiêu tiền?

Chúc các em học sinh làm bài tốt!